

Số: 42/QĐ-GDNN-GDTX

Quận 4, ngày 16 tháng 12 năm 2021

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban soạn đề, in sao đề kỳ kiểm tra Học kỳ I  
Năm học 2021 - 2022

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP – GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN QUẬN 4

Căn cứ vào điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2824/QĐ-UBND ngày 31/5/2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thành lập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên Quận 4 trực thuộc UBND Quận 4;

Căn cứ Công văn Số: 3500/SGDĐT-GDTCNĐH ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện kế hoạch giáo dục khi tổ chức dạy học trực tiếp tại các cơ sở giáo dục thường xuyên;

Xét khả năng chuyên môn và đạo đức của Cán bộ - Giáo viên – Nhân viên.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Ban soạn đề, in sao đề kiểm tra Học kỳ I năm học 2020-2021 gồm các ông, bà có tên theo danh sách đính kèm.

**Điều 2.** Ban soạn đề có trách nhiệm soạn đề kiểm tra theo đúng các quy định hiện hành, hạn chót nộp về cho Ban in sao đề ngày 18/12/2021. Ban in sao đề có trách nhiệm thực hiện quy trình in sao đề theo đúng các quy định hiện hành từ ngày 20/12/2021 đến 25/12/2021.

**Điều 3.** Các ông, bà có tên ghi ở điều 1 căn cứ quyết định thi hành. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



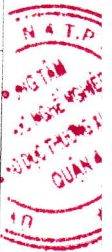
GIÁM ĐỐC

  
Nguyễn Hữu Long

**DANH SÁCH**  
**BAN SOẠN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  
**NĂM HỌC 2021-2022**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 42/QĐ-GDNN-GDTX ngày 16/12/2021)

| TT | HỌ VÀ TÊN            | MÔN              | SOẠN ĐỀ                                                                                |
|----|----------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| 1  | Huỳnh Tấn Kiệt       | Toán             | Các lớp THCS.                                                                          |
| 2  | Nguyễn Thị Hồng Lê   | Toán             | 11N3; 11A; 11PC; 12N1; 12N2; 12N3; 12A; 12PC.                                          |
| 3  | Văn Thị Ngọc         | Toán             | 10N1; 10N2; 10N3; 11N1; 11N2.                                                          |
| 4  | Ngôn Thị Danh        | Vật lý           | 7N; 8N; 9N; 10N3;                                                                      |
| 5  | Trần Thanh Phong     | Vật lý           | 10A; 10PC; 11A; 11PC; 12A; 12PC.                                                       |
| 6  | Nguyễn Trần Mỹ Linh  | Vật lý           | 10N1; 10N2; 11N1; 11N2; 11N3; 12N1; 12N2; 12N3.                                        |
| 7  | Nguyễn Đăng Khoa     | Hóa học          | 10A; 10PC; 11A; 11PC; 12A; 12PC.                                                       |
| 8  | Lê Thị Ái Nhã        | Hóa học          | 8N; 9N; 10N1; 10N2; 10N3; 11N1; 11N2; 11N3; 12N1; 12N2; 12N3.                          |
| 9  | Trần Ngọc Đoan Trang | Văn              | 7N; 9N; 10N1; 10A; 10PC; 12N1; 12N2; 12N3.                                             |
| 10 | Phạm Trần Mỹ Hương   | Văn              | 11A; 11PC; 12A; 12PC.                                                                  |
| 11 | Phạm Như Ngọc        | Văn              | 11N1; 11N2; 11N3; 12N3.                                                                |
| 12 | Võ Thị Ngô Duy       | Văn              | 7N; 8N; 10N2; 10N3;                                                                    |
| 13 | Triệu Quang Thanh    | Sinh             | 10A; 10PC; 11A; 11PC; 11N1; 11N2; 11N3; 12A; 12PC.                                     |
| 14 | Lê Thị Hoàng Mỹ      | Sinh             | 7N; 8N; 9N; 10N1; 10N2; 10N3; 12N1; 12N2; 12N3.                                        |
| 15 | Dương Thị Thủy       | Lịch sử          | Các lớp THPT                                                                           |
| 16 | Hồ Thị Thu Hạnh      | Sử, GDCD         | <b>Sử:</b> các lớp THCS;<br><b>GDCD:</b> các lớp THCS và THPT.                         |
| 17 | Lâm Thị Thúy         | Địa lý           | Các lớp THCS và THPT                                                                   |
| 18 | Trần Thị Huyền Trang | Anh văn          | Các lớp THCS và THPT                                                                   |
| 19 | Đường Anh Oanh       | Tin học,<br>Toán | <b>Tin:</b> 7N; 8N; 9N; 10N1; 10N2; 10N3; 11N1; 11N2; 11N3.<br><b>Toán:</b> 10A; 10PC. |



**DANH SÁCH**  
**BAN IN SAO ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  
**NĂM HỌC 2021 -2022**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 42/QĐ-GDNN-GDTX ngày 16/12/2021)*

| Stt | HỌ VÀ TÊN               | CHỨC VỤ                             | NHIỆM VỤ       |
|-----|-------------------------|-------------------------------------|----------------|
| 1   | Ông Nguyễn Hữu Long     | Giám đốc                            | Trưởng ban     |
| 2   | Ông Triệu Quang Thanh   | Phó Giám đốc                        | Phó Trưởng ban |
| 3   | Bà Hồ Thị Thu Hạnh      | Giáo viên –<br>Thư ký Hội đồng      | Thư ký         |
| 4   | Bà Trần Ngọc Đoan Trang | Giáo viên –<br>Tổ trưởng Chuyên môn | Thành viên     |
| 5   | Ông Đường Anh Oanh      | Giáo viên –<br>Tổ trưởng Chuyên môn | Thành viên     |

Tổng cộng danh sách có 05 người./.

